

Nội dung bài viết

1. [Top 5 bài văn mẫu: Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa lớp 12](#)
 1. [Bài văn mẫu: Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa - Số 1](#)
 2. [Bài văn mẫu: Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa - Số 2](#)
 3. [Bài văn mẫu: Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa - Số 3](#)
 4. [Bài văn mẫu: Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa - Số 4](#)
 5. [Bài văn mẫu: Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa - Số 5](#)
 6. [Dàn ý: Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa](#)

Top 5 bài văn mẫu: Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa lớp 12

Bài văn mẫu: Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa - Số 1

Nguyễn Minh Châu là một trong những cây văn viết văn xuôi giàu chất thơ và đậm sâu chất triết lý. Trong đó, “*Chiếc thuyền ngoài xa*” là một trong những sáng tác mang hơi hướng nghệ thuật của Nguyễn Minh Châu mà qua đó ông còn thể hiện được nhiều triết lý, ý nghĩa qua những hình ảnh nhỏ.

“*Chiếc thuyền ngoài xa*” là một tác phẩm có tình huống truyện rất độc đáo. Nó được thể hiện qua những phát hiện chân thực của nhân vật Phùng. Tình huống truyện đầy bất ngờ và chứa nhiều câu chuyện mà qua đó tạo bước ngoặt trong nhận thức của nhân vật về nghệ thuật và cuộc sống.

Phát hiện đầu tiên dưới con mắt của nghệ sĩ nhiếp ảnh Phùng là một bức tranh thiên nhiên hoàn mỹ. Sau một tuần kiên nhẫn phục kích làm việc nhưng Phùng vẫn chưa chụp được một bức ảnh ưng ý thì trong một buổi sáng sương mù, lác đác mấy hạt mưa Phùng đã có dịp ghi lại những cảnh đẹp thiên nhiên chân thực. Đó là hình ảnh một chiếc thuyền lưới vó, đó là bầu sương mù trắng như sữa và có vài bóng người... Những hình ảnh hiện lên vô cùng đơn giản và bình dị. Dường như tác giả rất dụng công trong việc tỉ mỉ điều khiển đội quân ngôn ngữ của mình.

Qua đó thấy được sự tài hoa của ngòi bút Nguyễn Minh Châu trong việc tả cảnh cùng với việc sử dụng nghệ thuật so sánh đầy tài ba, từ láy có giá trị gợi hình rất cao giúp nhà văn chạm khắc được một bức tranh bằng ngôn ngữ tuyệt mỹ, chân thực và sinh động. Dường như ngòi bút Nguyễn Minh Châu còn đang tranh tài với tạo hóa để rồi ngoại cảnh kia hóa thân trong những trang văn rất đẹp của Nguyễn Minh Châu. Đây cũng là niềm vui, sự hứng khởi của nhân vật Phùng sau những ngày rông rã chưa tìm được những chi tiết đắt giá, bức ảnh mà mình ưng ý. Có lẽ vì thế mà khiến anh bám máy liên tục để ghi lại khoảnh khắc hạnh phúc, đẹp rạng rỡ này của thiên nhiên.

Sau bức tranh thiên nhiên rạng rỡ ấy thì cũng là khi nhân vật Phùng tiếp tục phát hiện ra đằng sau nó là một bức tranh cuộc sống đầy nghịch lý. Lúc này, nhân vật Phùng

đứng với cự ly gần hơn nên có thể nhìn rõ được hình ảnh người phụ nữ trạc ngoài 40 tuổi, cao lớn, thô kệch, mệt mỏi **sau** một đêm thức trắng. Còn người đàn ông **kia** với tấm lưng rộng và cong như một chiếc thuyền, chân đi hình chữ bát... Một hình ảnh hiện lên không có tính thẩm **mỹ** với sự thật trần trụi của cuộc sống hiện tại. Với những hình ảnh này nó đối lập hoàn toàn ngược lại với bức tranh tuyệt bích mà **trước** đây nhân vật Phùng đã phát hiện. Đoạn văn miêu tả hành động cục súc mà người đàn ông vừa đánh vừa nguyên rủa người đàn bà.

Trái lại, người đàn bà kia không có ý thức phản kháng mà cam chịu và không hề chống trả. Chưa dừng ở đó, tiếp tục hành động tạt vào mặt những đứa trẻ. Đây đều là những hình ảnh xấu xí, phi nhân tính, phi đạo **đức** của cuộc sống và để lại nhiều ngõ ngàng cho nhân vật Phùng. Anh không chỉ ngạc nhiên, giận dữ còn tỏ thái độ bất bình, "vứt chiếc máy ảnh xuống đất định ngăn cản"... Nhưng chưa kịp thực hiện thì anh đã bị Phác lao tới ngăn cản. Qua đó, thấy được ở Phùng không chỉ là người nghệ sĩ yêu cái đẹp mà anh còn thể hiện là người dám lên án cái xấu, ngăn chặn cái xấu lại.

Cũng chính những phát hiện đắt giá của nhân vật Phùng qua bức tranh cuộc sống đầy nghịch lý ấy mà Nguyễn Minh Châu cũng thể hiện được thông điệp đó là: Đẳng **sau** cái đẹp không phải bao giờ cũng là cái thiện, cái đạo **đức** mà có cả những xấu xa, bất **công**. Và để có những phát hiện đầy đủ nhất thì người nghệ sĩ phải khám phá về mọi mặt để hiểu và trân trọng những thứ chân thực ở cuộc sống.

Từ những phát hiện ấy mà Nguyễn Minh Châu còn hé mở và gieo vào lòng người đọc những nội dung mang tính triết lý hơn qua cảnh người đàn ông bạo hành những đứa trẻ nhỏ. Đó là một vấn đề rất đáng được quan tâm và là chi tiết đắt giá của toàn bài. Vấn đề bạo lực gia đình dường như vẫn còn nhen nhóm trong lòng tác giả. Thông qua tác phẩm, Nguyễn Minh Châu cũng thể hiện thông điệp của cuộc sống. Tác giả lên án thói vũ phu, tàn bạo của người đàn ông và ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng, lên tiếng bảo vệ cuộc sống tương lai cho những đứa trẻ khi phải sống trong cảnh bạo lực.

Bài văn mẫu: Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa - Số 2

Nguyễn Minh Châu là người mở đường tinh anh cho thời kì đổi mới. Cả đời ông cầm bút lúc nào cũng trăn trở về số phận của con người và trách nhiệm của người nghệ sĩ với những số phận ấy. **Sau** thập kỉ 80 với tài năng của mình Nguyễn Minh Châu đã trở thành một người tiên phong cho văn học thời kì đổi mới. Trong giai đoạn này ông khám phá con người trong cuộc đời mưu sinh và trong hành trình nhọc nhằn kiếm tìm hạnh phúc. Tiêu biểu cho những kiếm tìm đề tài và trách nhiệm của người nghệ sĩ là tác phẩm chiếc thuyền ngoài xa.

Chiếc thuyền ngoài xa được viết vào tháng 8/1983, tác phẩm ra đời trong một hoàn cảnh lịch sử xã hội đặc biệt. Cuộc kháng chiến chống **Mỹ** kết thúc, đất nước thống nhất trong nền độc lập, nhiều vấn đề của cuộc sống **trước** đây do hoàn cảnh của chiến tranh

chưa được đặt ra. Tác phẩm ra đời như một tất yếu khách quan, văn học phải đổi mới do những tác động của đời sống chính trị kinh tế văn hóa xã hội.

Trước hết tác phẩm mở đầu bằng một bức tranh tuyệt đẹp với người nghệ sĩ Phùng. Đây là một tình huống truyện nhận thức mang tính khám phá mà qua đó ta thấy được biết bao nhiêu là điều trong cuộc sống này. Trong bộ lịch năm ấy cấp trên có giao cho Phùng đi chụp một bức ảnh thuyền và biển. Chính vì thế mà Phùng có cơ hội được đi thực tế tại vùng biển kia nơi có người bạn của mình ở đó. Khi đến đây anh bắt gặp một bức tranh tuyệt đẹp đó là hình ảnh của thuyền và biển trong sương sớm. Nhưng trong bức tranh ấy Phùng lại tìm ra hai phát hiện.

Phát hiện thứ nhất là khung cảnh thiên nhiên hoàn mỹ. Người nghệ sĩ Phùng phát hiện ra một vẻ đẹp trên mặt biển mờ sương. Đó là cảnh thuyền và biển. Cảnh tượng ấy khiến cho người nghệ sĩ cảm thấy may mắn và hạnh phúc khi được chứng kiến một bức tranh tuyệt vời đến như vậy. Nó giống như “một bức tranh mực tàu của một họa sĩ thời cổ”. “Mũi thuyền in một nét mơ hồ lòe nhòe... chiếu vào”. Vài bóng người lớn lẫn trẻ con đang dần tiến vào bờ.

Toàn bộ khung cảnh từ đường nét đến màu sắc ánh sáng đều hài hòa với nhau làm nên một vẻ đẹp toàn bích. Tác giả gọi đó là cảnh “đắt” trời cho, vẻ đẹp mà trong cuộc đời hiếm hoi lắm mới ra bắt gặp được một lần. Nghệ sĩ Phùng tự nhận ra rằng cái đẹp chính là đạo **đức**. **Trước** bức tranh mực tàu ấy Phùng cảm thấy bối rối, trong tim anh như có cái gì đang bóp chặt lấy. Đó là khoảnh khắc trong ngần của cuộc đời. Anh nhanh chóng nhấc máy ảnh lên và chụp lại khoảnh khắc ấy. Phải chăng cái đẹp đã thanh lọc tâm hồn anh?

Thế nhưng cảnh càng đẹp bao nhiêu thì thực tế cuộc sống lại đen tối bấy nhiêu. Đó chính là phát hiện thứ hai của Phùng **trước** khung cảnh tuyệt vời ấy. Hiện thực nghiệt ngã của con người với số phận bất hạnh của những con người nơi đây đặc biệt là người đàn bà hàng chài hiện lên. Bước ra chiếc thuyền ngư phủ đẹp như mơ ấy là người phụ nữ xấu xí và người đàn ông hung dữ. Chính khuôn mặt nét người của họ đã nói lên phần nào cái cuộc sống khổ cực mà họ phải chịu. Người đàn bà ấy mặt thì đỏ, quần áo thì bạc phếch như bao nhiêu sương gió nắng mưa của đất trời chiếu thẳng vào người đàn bà ấy vậy. Còn người đàn ông thì cũng chẳng hơn gì. Ông ta đi chân chữ bát và có vẻ rất hung dữ. Một cảnh tượng diễn ra khiến cho nghệ sĩ Phùng không thể nào tin vào mắt mình và cái cảnh đẹp kia bỗng chốc biến thành một hình ảnh vô cùng thậm tệ. Hai con người khổ sở ấy đi vào phía bãi xe tăng hỏng và thật bất ngờ **trước** cảnh tượng ấy. Người đàn ông rút thắt lưng ra đánh tới tấp vào mặt người đàn bà khôn khổ kia. Phùng như không tin vào mắt mình. Khi ấy một thằng bé tên Phác chính là con của hai người ấy nhảy lên đánh vào mặt bố mình. Nó thậm chí còn muốn giết ông ta. Thế rồi nó bị bố tát cho một cái và ông ta bỏ ra ngoài thuyền **trước**. Những giọt nước mắt của người đàn bà hàng chài nhỏ xuống lấp đầy những nốt đỏ chằng chịt kia.



Với hai phát hiện ấy Phùng chợt nhận ra rằng cuộc đời không đơn giản xoay một chiều mà chứa nhiều nghịch lý ngang trái. Cuộc sống luôn tồn tại những mặt đối lập, đẹp và xấu, thiện và ác. Ở đây nhà văn khăng định dừng nhằm lẫn hiện tượng với bản chất, hình thức bên ngoài với nội dung bên trong. Khi nhìn nhận đánh giá cuộc đời thì phải có cái nhìn đa chiều nhiều phía.

Chứng kiến cảnh ấy Phùng về nói với người bạn mình và hăng hái muốn chính quyền địa phương giải quyết vấn đề cho người phụ nữ ấy. Phùng và Đầu đều có ý tốt mong cho người phụ nữ ấy thoát khỏi người chồng vũ phu. Người đàn bà hàng chài đến tòa án huyện theo lời mời. Ban đầu chị tỏ ra rất sợ hãi khép nép **sau** khi nghe những phân tích và sự giúp đỡ của Đầu thì chị bỗng bình tĩnh và thay đổi cách xưng hô không còn khép nép nữa mà nói ra những tâm sự những suy nghĩ của bản thân mình. Chính vì thế mà Đầu và Phùng như mở ra cho mình biết bao nhiêu điều chưa biết trong cuộc sống này.

Người đàn bà kể lại rằng cuộc đời mình **trước** kia cũng là một người con nhà khá giả thế nhưng **sau** một trận thủy đậu làm cho bà đổ hết mặt không ai thèm lấy bà. Khi ấy ông chồng của bà lại là người làm vườn. Bố mẹ mất đi người đàn ông ấy đã cứu vớt cuộc đời của bà chính vì thế mà bà bị đánh đập nhưng cũng không nỡ bỏ người chồng đồng thời cũng là ân nhân của mình. Hiện giờ cuộc sống của bà khổ về cả vật chất lẫn tinh thần. Gia đình bà sống cùng nhau trên một con thuyền nhỏ. Con thuyền ấy vừa là phương tiện kiếm sống lại vừa chính là nhà của gia đình bà. Về tinh thần thì bà thường xuyên bị đánh đập, ba ngày một trận nhẹ năm ngày một trận nặng. Thế nhưng bà lại không hề chống lại chồng mình. bà coi một việc bị đánh là một chuyện đương nhiên.

Khi nghe những lời khuyên của Đầu và Phùng thì bà biết lòng tốt của họ nhưng bà không thể bỏ chồng được vì người chồng là chỗ dựa tinh thần lớn nhất của gia đình nhất là khi phong ba bão táp. Người đàn bà cần chồng vì còn phải nuôi những đứa con kia. Và hơn nữa trên thuyền cũng có những lúc gia đình hạnh phúc vui vẻ. Bà cho đẻ nhiều con là cái tội của mình.

Từ đó cho thấy bà tuy là một người phụ nữ không học hành nhưng lại có một trái tim nhân hậu tiêu biểu cho nét đẹp tâm hồn của người phụ nữ Việt Nam. Bà chấp nhận hi sinh để sống cho các con cho chồng mình, muốn để cho chồng được hả cơn giận, và lại chính cuộc sống nghèo khổ kia đã làm người chồng như thế chứ ngày xưa ông ta vốn là một người rất hiền lành. Qua đó ta cũng thấy được cuộc sống làm cho con người ta thay đổi rất nhiều.

Trước những lẽ ấy thoát đầu Đầu và Phùng nghiêm nghị thấy bất bình nhưng về **sau** thì như vỡ lẽ ra nhiều điều. Cuộc sống này không chỉ sống cho riêng mình hay nó vốn là cái mình nhìn thấy trên bề nổi mà nó là phần chìm bên trong câu chuyện kia. Đó mới là cái giá trị đích thực của cuộc sống này. Từ một người đàn bà nhút nhát sợ hãi người đàn bà trở nên sâu sắc làm cho hai người đàn ông phải để người phụ nữ ấy về với gia đình mình.

Câu chuyện kết thúc khi tám lịch năm ấy trong bức tranh thuyền và biển Phùng lại thấy một màu hồng nhỏ trong bức ảnh đen trắng ấy. Phải chăng đó chính là người phụ nữ hàng chài kia, bà hiện lên với vẻ đẹp của một tâm hồn chịu thương chịu khó hi sinh cho con mình. Tóm lại qua phân tích tác phẩm *Chiếc thuyền ngoài xa*, Nguyễn Minh Châu gửi đến cho người đọc thông điệp rằng phải nhìn mọi thứ theo đa chiều chứ không nên nhìn mọi thứ một phía. Đồng thời cần phải chống lại nạn bạo lực gia đình.

Bài văn mẫu: Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa - Số 3

Nguyễn Minh Châu (1930 - 1989) là nhà văn quân đội. Ông là một trong những cây bút tiên phong của nền văn học Việt Nam thời kì đổi mới (cuối thế kỉ XX).

Những tập truyện ngắn: "*Người đàn bà trên chuyến tốc hành*", "*Bến quê*", "*Chiếc thuyền ngoài xa*", "*Cỏ lau*",... đã thể hiện tài năng nghệ thuật đặc sắc, im đậm phong cách tự sự - triết lí của Nguyễn Minh Châu.

Truyện ngắn "*Chiếc thuyền ngoài xa*" được tác giả viết vào năm 1983, xuất bản năm 1987. Nhà nghệ sĩ nhiếp ảnh Phùng, chánh án Đầu, người đàn bà thuyền chài mặt rỗ và thằng bé Phác là những nhân vật được tác giả khắc họa khá sắc sảo, để lại cho người đọc bao ấn tượng, bao ám ảnh về màu sắc lằng mạn của nghệ thuật và sự thật trần trụi của đời thường.

Nghệ sĩ Phùng đã "vác" máy ảnh trở lại vùng biển nơi chiến trường cũ của anh thời đánh Mỹ. Cảnh biển buổi sáng có sương mù mà anh "phục kích" mấy buổi sáng vẫn chưa tìm ra. Anh háo hức muốn thu vào tờ lịch tháng bảy năm **sau** cảnh thuyền đánh cá thu lưới vào lúc bình minh thì sáng nay anh đã gặp "hên" một cảnh "trời cho", có lẽ suốt một đời cầm máy chưa bao giờ dám mơ tưởng đến. Đó là cảnh "thuyền in một nét mờ hồ loè nhoè vào bầu sương mù màu trắng như sữa có pha đôi **chút** màu hồng do ánh mặt trời chiếu vào. Và bóng người lớn lẫn trẻ con ngồi im phăng phắc như tượng trên chiếc mũi khum khum, đang hướng mặt vào bờ. Tất cả khung cảnh ấy nhìn qua qua những cái mắt lưới và tấm lưới nằm giữa hai chiếc gọng vó hiện ra dưới một hình thù y hệt cánh một con dơi...".

Trong ánh mắt của người nghệ sĩ, Phùng cảm thấy **trước** mặt mình là "một bức tranh mực tàu của một danh họa thời cổ". Bao nỗi cảm đã dâng lên dào dạt trong lòng, anh xúc động "bối rối", và trái tim của anh "như có cái gì bóp thắt vào". Đối diện với bức tranh "thật đẹp và toàn bích" ấy, nghệ sĩ Phùng cảm thấy vô cùng hạnh phúc, anh mới thấm thía "bản thân trong cái đẹp chính là đạo **đức**" như ai đó lần đầu đã phát hiện ra; trong giây phút bối rối đó, anh "vừa khám phá thấy cái khoảnh khắc trong ngần của tâm hồn". Cái đẹp và nghệ thuật đã thanh lọc tâm hồn người, làm cho hồn người trở nên thánh thiện. Và khi đã chạm tới gấu áo của vị thần nghệ thuật, Phùng đã bấm "liên thanh" một hồi hết một phần tư cuộn phim, thu vào chiếc Pra-ti-ca. Cái khoảnh khắc ấy đối với anh là vô cùng hạnh phúc, và anh đã "ngộ" ra - "hạnh phúc tràn ngập tâm hồn mình do cái đẹp tuyệt đỉnh của ngoại cảnh vừa mang lại". Có một điều mà bạn đọc cần lưu ý, đó là nơi nhà nhiếp ảnh ngồi bấm máy. Chẳng phải Lầu Hoàng Hạc, chẳng phải là một chốn Bồng Lai mà chỉ là một bãi biển còn đầy tàn tích chiến tranh với bao xác xe tăng, xe rà phá mìn của **công binh Mỹ** thua chạy bỏ lại. Phùng ngồi bấm máy phải "rúc vào bên bánh xích của một chiếc xe tăng để tránh mưa". Chi tiết này rất quan trọng, nó cho thấy cảnh biển mù sương và con thuyền trong bình minh tuy có đẹp, nhưng cái đẹp ấy chưa trọn vẹn. Vết thương chiến tranh còn in hằn trên bãi biển và trong lòng ngư dân. Chỉ vì Phùng, với tâm hồn lãng mạn của người nghệ sĩ, anh mới thi vị hóa, thần tiên hoá hình ảnh chiếc thuyền ngoài xa, để rồi **sau** đó, anh sẽ bị hẫng.

Một tình huống đầy bi kịch đã xảy ra. Một cảnh đời ngang trái, quá phũ phàng và vô cùng tàn nhẫn đã diễn ra khi chiếc thuyền "đâm thẳng" vào bờ, vào ngay **trước** chỗ nhà nhiếp ảnh đứng. Phùng không chỉ nhìn thấy, được chứng kiến mà còn được tham dự vào những chuyện trớ trêu, đau lòng. Còn đâu nữa cái màu trắng, màu hồng của bức tranh "toàn bích" khi một người đàn ông và một người đàn bà rời thuyền lội qua một quãng bờ phá đi lên bãi cát. Một tiếng nói chồm như quát cất lên: "Cứ ngồi nguyên đấy, động đậy tao giết cả mày bây giờ". Người đàn bà ngoài bốn mươi tuổi, cao lớn, thô kệch, rỗ mặt, mệt mỏi, tái ngắt... Người đàn ông đi **sau** "lưng rộng và cong như lưng một chiếc thuyền; mái tóc tổ quạ, chân chữ bát, lông mày cháy nắng, rử xuống",... Lão đàn ông con mắt đầy vẻ độc dữ lúc nào cũng nhìn dán vào tấm lưng áo bạc phếch và rách rưới, nửa thân ướt sũng của người đàn bà".

Những gì xảy ra đã xảy ra **sau** đó. Bãi cát, nơi xác chiếc xe rà phá mìn đã trở thành nơi hành tội. Khi người đàn bà "đứng lại, ngược mắt nhìn ra ngoài mặt phá chỗ chiếc thuyền đậu một thoáng" (có thể người mẹ nhìn mấy đứa con) thì một sự việc diễn ra vô cùng khủng khiếp! Lão đàn ông "trở nên hùng hổ, mặt đỏ gay", hấn lồng lên như một con thú dữ. Lão rút trong người ra một chiếc thắt lưng của lính ngự ngày xưa, cái vũ khí thường ngày của kẻ gàn như mất hết cả nhân tính, "quạt tới tấp vào lưng người đàn bà". Hấn "vừa đánh vừa thở hồng hộc, hai hàm răng nghiến ken két". Lão "trút cơn giận như lửa cháy" vào người đàn bà tội nghiệp, đáng thương. Lão nguyên rủa bằng cái giọng rên rỉ đau đớn: "Mày chết đi cho ông nhờ, **chúng** mày chết đi cho ông nhờ!". Mày và **chúng** mày mà lão nói đến là vợ con của lão. Thật kì lạ là người đàn bà khổ nạn ấy không kêu một tiếng, không chống trả, không trốn chạy mà "cam chịu đầy nhẫn nhục". Hình ảnh đau lòng đó đã làm cho nhà nghệ sĩ nhiếp ảnh "kinh ngạc", "đứng há mồm ra mà nhìn" trong mấy phút. Khi Phùng vút chiếc máy ảnh xuống đất chạy nhào tới thì có một thằng bé con giận dữ "như một viên đạn lao tới đích đã nhắm" lao thẳng vào cái lão đàn ông. Đứa bé với một sức mạnh ghê gớm đã giằng được chiếc thắt lưng, vung chiếc khoá sắt quạt vào giữa ngực trần vạm vỡ cháy nắng có những đám lông đen loàn xoăn của lão đàn ông. Giằng không được cái dây thắt lưng da, lão ta dang thẳng cánh cho thằng bé hai tát khiến thằng bé ngã dúi xuống cát. Tiếng gọi: "Phác, con ơi!" của người mẹ tội nghiệp cất lên. Hình ảnh người đàn bà "ôm chằm lấy thằng bé, rồi lại buông ra, chấp tay vái lạy vái để rồi ôm chằm lấy... Và hình ảnh thằng nhỏ "lặng lẽ đưa ngón tay khê sờ trên khuôn mặt người mẹ" lau đi những giọt nước mắt chứa đầy trong những nốt rỗ chằng chịt, tất cả đã làm cho nhà nhiếp ảnh Phùng, cho mỗi **chúng** ta tê tái bàng hoàng. Đứa con đến để cứu mẹ, để chặn bàn tay của con người thú. Phùng "ngơ ngác nhìn" ra bờ phá khi người đàn bà buông đứa con ra, đi thật nhanh đuổi theo lão đàn ông vừa đánh mụ, rồi cả hai cùng đi về thuyền. Bãi cát hoang sơ mà mệnh mông, tiếng sóng kêu ồ ồ cất lên. Bức ảnh thế sự ấy diễn ra "như trong truyện cổ quái dân", chiếc thuyền vó đã biến mất, chắc đã làm cho cách nghĩ, tâm nhìn và cảm quan nghệ thuật của nghệ sĩ Phùng thay đổi? Bức ảnh thế sự trần trụi ấy đã được Nguyễn Minh Châu kí hoạ, đã được nhà nhiếp ảnh Phùng mục kích và bấm máy thật giàu ý nghĩa. Nghệ thuật hướng về cái đẹp, nhưng không thể là sự lừa dối. Lãng mạn hóa cuộc đời, bôi hồng tô son hiện thực cuộc đời là vô nghĩa khi cuộc đời còn nhiều mồ hôi và nước mắt!



Với Phùng có thể coi đây là một chuyện đi nhiều ý nghĩa: chiếc thuyền nghệ thuật thì ở ngoài xa, ẩn hiện trong sương mù, còn sự thật cuộc đời thì lại trần trụi, ở rất gần ngay **trước** mắt. Qua đó, ta càng thấy rõ chân lí cuộc đời có lúc, có nơi không phải là chân lí nghệ thuật. Nguyễn Minh Châu qua "*Chiếc thuyền ngoài xa*" đã nêu lên bài học về cái nhìn đa diện, cái nhìn khám phá trong sáng tạo nghệ thuật đối với nhà nghệ sĩ chân chính giàu bản lĩnh.

Câu chuyện người đàn bà làng chài ở trụ sở tòa án huyện đã lí giải cho Phùng và Đầu, đã giúp **chúng** ta hiểu rõ sự thật trần trụi **trước** mọi bi kịch bạo hành trong gia đình, hiểu sâu hơn tâm lòng và tâm lí của người phụ nữ trong nỗi éo le cuộc đời.

Người đàn bà mặt rỗ lúc đầu chỉ dám ngồi ở góc tường, khi được Đầu mời, mặt mới "rón rén" đến ngồi vào mép chiếc ghế và cố thu người lại. Khi nghe vị Chánh án nói, mặt ngược lên nhìn rồi lại "cúi mặt xuống". Có lẽ lần đầu đến cơ quan nhà nước, mặt mới sợ như vậy. Mặt chấp tay vái lia lia Đầu và xưng là: "Con lạy quý tòa...". Mặt nhấp nhòm xoay mình như bị kiến đốt! Nghe mặt van xin mà xót xa: "Quý tòa bắt tội con cũng được, phạt tù con cũng được, đừng bắt con bỏ nó...". Sống với một kẻ vũ phu, "ba ngày một trận nhẹ, năm ngày một trận nặng" thế mà mặt vẫn van xin quý tòa "đừng bắt con bỏ nó". Chánh án Đầu làm sao hiểu được nỗi éo le đó. Nhà nhiếp ảnh Phùng thì cảm thấy "ngột ngạt quá!".

Khi nghe vị chánh án gọi bằng bà, và nói rõ chủ trương của tòa án là kêu gọi hoà thuận, chị ta "ngơ ngác" nhìn Đầu, nhìn Phùng, chị ta thay đổi cách xưng hô, tự xưng là chị, gọi Đầu và Phùng là **chú** rất khẩn thiết, rất chân thành.

Mặt kể về thời con gái của mình, mặt tâm sự về chuyện lấy chồng của mình: mặt rỗ, xấu gái, không ai lấy, rồi có mang với anh con trai... "lão chồng tôi khi ấy là một anh con trai cục tính nhưng hiền lành lắm, không bao giờ đánh đập tôi". Mặt kể chuyện từ

ngày cách mạng về đỡ khổ, chứ **trước** đây những lần động biển, vợ chồng con cái toàn ăn xương rồng luộc chấm muối suốt hàng tháng trời. Chị ta than thở gia cảnh nghèo, thuyền quá nhỏ... Đàn bà ở thuyền đẻ nhiều quá; đàn ông ở thuyền hoặc uống **rượu** hoặc đánh vợ, bất kể lúc nào, hễ thấy khổ quá là xách vợ ra đánh. Chị ta cho biết nỗi vất vả của người đàn bà trên một chiếc thuyền không có đàn ông, nhất là những khi biển động sóng gió dễ chèo chống. "Ông trời sinh ra đàn bà là để đẻ con, rồi nuôi con cho đến khi khôn lớn, cho nên phải gánh lấy cái khổ. Đàn bà ở thuyền **chúng** tôi phải sống cho con chứ không thể sống cho mình như ở đất được...". Chị cho biết chồng chị ngày **trước** cũng trốn đi lính ngay. Chị cũng có niềm vui là khi vợ chồng con cái "sống hòa thuận vui vẻ", "vui nhất là ngồi nhìn đàn con được ăn no",...

Sự nhẫn nhục, **đức** hi sinh của người đàn bà mặt rỗ thật bao la. Chị ta cam chịu khi bị chồng đánh. Chị ta chỉ xin chồng đừng đánh mình **trước** mặt đàn con. Chị ta sợ đứa con trai tên là Phác làm điều gì dại dột đối với bố nó nên phải gửi nó lên rừng ở với ông ngoại. Chị ta đã khóc khi nghe Phùng nhắc đến tên thằng Phác. Chỉ qua những lời giải bày chân thật đó, ta mới có thể hiểu được nỗi khổ, sự cam chịu nhẫn nhục, **đức** hi sinh thâm lặng, tình thương con mệnh mông của người đàn bà làng chài đáng thương; ta mới thấu hiểu được cái căn nguyên sâu xa của tệ nạn bạo lực trong các gia đình nghèo cực. Nếu hiểu sự việc một cách đơn giản, chỉ cần yêu cầu, chỉ kí quyết định bắt người đàn bà mặt rỗ bỏ chồng là xong. Nhưng nếu nhìn chuyện đời một cách thấu suốt, rất nhân tính, rất đời, thì ta sẽ thấy cách nghĩ, cách sống, cách xử sự của người vợ, người mẹ ở trong truyện là không thể khác được.

Biết được đáy vực nông, sâu đã là khó. Biết được lòng người xấu, tốt, biết được nỗi lòng, nỗi đời, cảnh ngộ của con người đâu dễ! Qua câu chuyện người đàn bà ở tòa án huyện, ta càng thấy rõ: không thể đơn giản, dễ dãi khi nhìn người, nhìn đời, khi đánh giá hiện tượng trong xã hội, trong cuộc sống. Không thể hấp tấp vội vàng. Nếu thiên kiến, định kiến, duy ý chí là sai, có lòng tốt, ý định tốt chưa đủ mà phải suy xét, cân nhắc vừa có tình vừa có lí, vừa được việc vừa được người.

Truyện "*Chiếc thuyền ngoài xa*" có nhiều tình huống rất bất ngờ hấp dẫn. Mỗi một tình huống xuất hiện, tính kịch của câu chuyện lại được nâng cao, được khắc sâu. Nhà nhiếp ảnh Phùng lúc đầu phát hiện ra hình ảnh chiếc thuyền chài hiện ra trong sương mù và đã bấm máy "liên thanh" hết một phần tư cuộn phim và ngây ngất **trước** cái đẹp của ngoại cảnh là một tình huống thơ mộng. Chuyện người đàn ông chân chữ bát dùng dây thắt lưng lính ngự đánh mụ vợ mặt rỗ và thằng Phác đánh lại bố hắn để bảo vệ người mẹ thương yêu là một tình huống bất ngờ diễn ra **trước** mắt Phùng làm cho tính bi kịch đầy nước mắt. Chuyện lão thuyền chài lại đánh vợ, đánh bị thương Phùng - kẻ dám đến can ngăn; chuyện chị gái cướp lấy con dao mà thằng em trai định dùng làm vũ khí để bảo vệ người mẹ tội nghiệp, đều là tình huống cực kì cay đắng, dữ dội. Câu chuyện của người đàn bà mặt rỗ kể ở cơ quan tòa án huyện... là tình huống nói về sự éo le của cuộc đời, về thân phận tủi nhục đắng cay của người đàn bà nghèo, đông con ở làng chài.

Qua các tình huống đó, nhà nghệ sĩ Phùng mới thấm thía rằng: nghệ thuật không thể lãng mạn hóa, thi vị hoá cuộc đời khi cuộc đời còn đầy ngang trái. Chánh án Đẩu mới thấu hiểu tòa án không chỉ để thực thi công lí, pháp luật mà còn phải soi sáng lòng dân, tình dân. Và mỗi chúng ta mới hiểu: cuộc sống đã và đang diễn ra là vô cùng phức tạp, không thể đơn giản hoặc chỉ nhìn một chiều, một phía, một cạnh.

Tính tình huống đã làm cho truyện "*Chiếc thuyền ngoài xa*" vừa chân thực, vừa mang giá trị nhân bản sâu sắc. Phải chăng cuộc đời lam lũ nghèo khổ, neo nhóc, sự tối tăm ngu dốt... là một trong những nguyên nhân gây ra nạn bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em trong một số gia đình Việt Nam lâu nay? Phải chăng Nguyễn Minh Châu đã kín đáo nói về một căn nguyên đầy nước mắt mà thi hào Nguyễn Du đã viết trong "Văn chiêu hồn" hơn hai thế kỉ trước:

*"Đau đớn thay phận đàn bà,
Kiếp sinh ra thế biết là tại đâu?"*

Bài văn mẫu: Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa - Số 4

Nguyễn Minh Châu là một trong những cây văn viết văn xuôi giàu chất thơ và đậm sâu chất triết lý. Trong đó, "chiếc thuyền ngoài xa" là một trong những sáng tác mang hơi hướng nghệ thuật của Nguyễn Minh Châu mà qua đó ông còn thể hiện được nhiều triết lý, ý nghĩa qua những hình ảnh nhỏ.

"Chiếc thuyền ngoài xa" là một tác phẩm có tình huống truyện rất độc đáo. Nó được thể hiện qua những phát hiện chân thực của nhân vật Phùng. Tình huống truyện đầy bất ngờ và chứa nhiều câu chuyện mà qua đó tạo bước ngoặt trong nhận thức của nhân vật về nghệ thuật và cuộc sống.

Phát hiện đầu tiên dưới con mắt của nghệ sĩ nhiếp ảnh Phùng là một bức tranh thiên nhiên hoàn mỹ. Sau một tuần kiên nhẫn phục kích làm việc nhưng Phùng vẫn chưa chụp được một bức ảnh ưng ý thì trong một buổi sáng sương mù, lác đác mấy hạt mưa Phùng đã có dịp ghi lại những cảnh đẹp thiên nhiên chân thực. Đó là hình ảnh một chiếc thuyền lưới vó, đó là bầu sương mù trắng như sữa và có vài bóng người... Những hình ảnh hiện lên vô cùng đơn giản và bình dị. Qua đó thấy được sự tài hoa của ngòi bút Nguyễn Minh Châu trong việc tả cảnh cùng với việc sử dụng nghệ thuật so sánh đầy tài ba, từ láy có giá trị gợi hình rất cao giúp nhà văn chạm khắc được một bức tranh bằng ngôn ngữ tuyệt mỹ, chân thực và sinh động. Dường như ngòi bút Nguyễn Minh Châu còn đang tranh tài với tạo hóa để rồi ngoại cảnh kia hóa thân trong những trang văn rất đẹp của Nguyễn Minh Châu. Đây cũng là niềm vui, sự hứng khởi của nhân vật Phùng sau những ngày rông rã chưa tìm được những chi tiết đắt giá, bức ảnh mà mình ưng ý. Có lẽ vì thế mà khiến anh bám máy liên tục để ghi lại khoảnh khắc hạnh phúc, đẹp rạng rỡ này của thiên nhiên.

Sau bức tranh thiên nhiên rộng rãi ấy thì cũng là khi nhân vật Phùng tiếp tục phát hiện ra rằng **sau** nó là một bức tranh cuộc sống đầy nghịch lý. Lúc này, nhân vật Phùng đứng với cự ly gần hơn nên có thể nhìn rõ được hình ảnh người phụ nữ trạc ngoài 40 tuổi, cao lớn, thô kệch, mặt mũi **sau** một đêm thức trắng. Còn người đàn ông **ông kia** với tầm lưng rộng và cong như một chiếc thuyền, chân đi hình chữ bát... Một hình ảnh hiện lên không có tính thẩm **mỹ** với sự thật trần trụi của cuộc sống hiện tại. Với những hình ảnh này nó đối lập hoàn toàn ngược lại với bức tranh tuyệt bích mà **trước** đây nhân vật Phùng đã phát hiện. Đoạn văn miêu tả hành động cục súc mà người đàn ông vừa đánh vừa nguyên rủa người đàn bà. Trái lại, người đàn bà kia không có ý thức phản kháng mà cam chịu và không hề chống trả. Chưa dừng ở đó, tiếp tục hành động tát vào mặt những đứa trẻ. Đây đều là những hình ảnh xấu xí, phi nhân tính, phi đạo **đức** của cuộc sống và để lại nhiều ngõ ngách chôn nhân vật Phùng. Anh không chỉ ngạc nhiên, giận dữ còn tỏ thái độ bất bình, ”vứt chiếc máy ảnh xuống đất định ngăn cản”... Nhưng chưa kịp thực hiện thì anh đã bị Phác lao tới ngăn cản. Qua đó, thấy được ở Phùng không chỉ là người nghệ sĩ yêu cái đẹp mà anh còn thể hiện là người dám lên án cái xấu, ngăn chặn cái xấu lại. Cũng chính những phát hiện đắt giá của nhân vật Phùng qua bức tranh cuộc sống đầy nghịch lý ấy mà Nguyễn Minh Châu cũng thể hiện được thông điệp đó là: Đằng **sau** cái đẹp không phải bao giờ cũng là cái thiện, cái đạo **đức** mà có cả những xấu xa, bất **công**. Và để có những phát hiện đầy đủ nhất thì người nghệ sĩ phải khám phá về mọi mặt để hiểu và trân trọng những thứ chân thực ở cuộc sống.

Từ những phát hiện ấy mà Nguyễn Minh Châu còn hé mở và gieo vào lòng người đọc những nội dung mang tính triết lý hơn qua cảnh người đàn ông bạo hành những đứa trẻ nhỏ. Đó là một vấn đề rất đáng được quan tâm và là chi tiết đắt giá của toàn bài. Vấn đề bạo lực gia đình dường như vẫn còn nhen nhóm trong lòng tác giả. Thông qua tác phẩm, Nguyễn Minh Châu cũng thể hiện thông điệp của cuộc sống. tác giả lên án thói vũ phu, tàn bạo của người đàn ông và ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng, lên tiếng bảo vệ cuộc sống tương lai cho những đứa trẻ khi phải sống trong cảnh bạo lực.

Bài văn mẫu: Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa - Số 5

Nguyễn Minh Châu là nhà văn tiêu biểu, với phong cách sáng tác giàu tính biểu tượng trong nền văn học nước nhà. Những tác phẩm của ông luôn khiến người đọc phải trầm trồ, suy nghĩ rất nhiều. Truyện ngắn “Chiếc thuyền ngoài xa” là một câu chuyện giàu sức gợi như thế. Hình ảnh người đàn bà làng chài là hình ảnh để lại trong lòng người nhiều ám ảnh, trở về cuộc sống của con người trong thời kì đổi mới.

Chiếc thuyền ngoài xa kể về chuyến đi sáng tác của nhiếp ảnh Phùng khi đến với vùng đất biển này. Và từ chuyến đi này, anh đã nhận ra rất nhiều chiều của cuộc sống, nhiều góc khuất mà con người vẫn bỏ lỡ. Hình ảnh người đàn bà là hình ảnh khiến anh vừa khó hiểu, vừa băn khoăn, vừa đau xót. Có thể nói người làng chài là hình ảnh biểu tượng cho cuộc sống khó khăn, chịu nhiều thiệt thòi của người phụ nữ.

Người đàn bà hiện lên trong câu chuyện của nhiếp ảnh Phùng là một người đầy nhọc nhằn, lam lũ. Nguyễn Minh Châu với những nét vẽ tinh tế đã phác họa nên một hình ảnh giàu sức gợi “người đàn bà trạc ngoài 40, một thân hình quen thuộc của đàn và vùng biển, cao lớn với những đường nét thô kệch. Mụ rõ mặt khuôn mặt mệt mỏi sau một đêm thức trắng kéo lưới, tái ngắt, dường như đang buồn ngủ”. Một người phụ nữ gây ấn tượng cho người đọc ngay từ những dòng đầu tiên, đầy nhọc nhằn, đầy khổ sở và đầy thương cảm. Người đàn bà ấy tiếp tục ám ảnh người đọc bằng chi tiết “tắm áo bạc phéch có miếng vá, nửa thân dưới ướt sũng”, đã phần nào gợi lên sự chua xót, khốn cùng. Giữa cảnh biển mênh mông lại xuất hiện một con người khiến người khác phải trầm trồ như thế này.

Người đàn bà ấy còn đầy vẻ cam chịu và nhẫn nhục khi người chồng hần học và mắng nhiếc. Đôi mắt của chị như xuyên sâu vào lòng người đọc, nó ám ảnh cho đến khi gấp trang sách lại. Ánh mắt của chị đầy thương xót, đầy ai oán và cũng đầy tình yêu thương dành cho những đứa con cho mình.

Đọc theo hình trình đi tìm cái đẹp của nhiếp ảnh Phùng, người đàn bà đã trở thành tâm điểm cho vẻ đẹp ấy. Một vẻ đẹp đầy sự khó khăn, nhọc nhằn và đau khổ. Hành động bạo lực của người chồng khiến chị cứ câm lặng, không ai oán một lời.

Và sự cam chịu ấy được lặp lại khi chị được gọi đến hầu tòa. Mặc dù “ba ngày một trận nhẹ, năm ngày một trận nặng” nhưng người phụ nữ ấy vẫn “không hé răng một lời”. Hình dáng “mụ ngồi ghé vào mép ghé và cố thu người lại” càng khiến cho Phùng, cho Đẩu, và cho người đọc một nỗi ám ảnh khó bỏ. Tuy nhiên chỉ một lát, “người đàn bà lại lúng túng và sợ sệt”. Có lẽ cuộc sống của chị quá nặng nề, quá thê lương trong những năm qua. Tình tiết người đàn bà vái lạy để con trai không làm điều đại tội với bố, cũng như vái lạy quan tòa càng toát lên vẻ cam chịu, sự nhẫn nại, giàu đức hi sinh “Quý tòa bắt tội con cũng được, phạt tù con cũng được, đừng bắt con bỏ nó”. Khi đi đến tận cùng của nỗi đau, khi có một con đường giải thoát thì người đàn bà ấy vẫn lặng lẽ và cam tâm chịu đựng đau khổ? Là vì điều gì? Chẳng phải vì đức hi sinh của người mẹ đó sao? Lời tâm tình của người đàn bà về cuộc sống, về người chồng, về những đứa con khiến người khác vừa thương xót vừa khâm phục. Một người đàn bà yêu chồng, thương chồng mặc dù bị chồng ngược đãi. Người đàn bà yêu con, thương con vô điều kiện, không đòi hỏi bất cứ điều gì. Khi chị kể đến chi tiết “vui nhất là lúc được ngồi nhìn đàn con tôi chúng nó đã ăn no” thì có lẽ người đọc ứa nước mắt. Những đứa con là sức mạnh để chị có thể tồn tại, có thể sống sót và kiên cường đến bây giờ. Một người mẹ lặng lẽ hi sinh cuộc đời mình vì những đứa con, một người mẹ đã nhẫn nhục tất cả chỉ vì miếng cơm manh áo cho con. Một người mẹ nghèo, cố chấp nhưng yêu thương con vô bờ bến. Cuộc đời của chị nhiều đau thương và nước mắt nhưng lại có biết bao nhiêu phẩm chất cao đẹp, đáng trân trọng. Không phải ngẫu nhiên tác giả chỉ gọi nhân vật là “người đàn bà”, có lẽ không phải chỉ một người đàn bà duy nhất, mà có thể chúng ta còn bắt gặp rất nhiều người đàn bà có chung cảnh ngộ ở bất cứ bãi biển xinh đẹp nào. Nguyễn Minh Châu đã vẽ lên một bức chân dung khiến cho người đọc phải suy ngẫm,

phải trần trở về cuộc sống của rất nhiều người xung quanh **chúng** ta. Và cái hình ảnh mà nhiếp ảnh Phùng chụp được cũng như những gì anh nghĩ về người đàn bà này là triết lí, một triết lí cho cái nhìn nhận đa chiều về cuộc sống này. Tâm lung bạc phếch, ướm sững của người đàn bà này có lẽ còn ám ảnh rất nhiều người nữa.

Người đàn bà đó chính là nghệ thuật của Nguyễn Minh Châu, cũng như tác giả đã dùng cái tâm để vẽ lên hình ảnh đó. Hình ảnh người đàn bà làng chài trong truyện ngắn “Chiếc thuyền ngoài xa” đã gửi gắm nhiều thông điệp đến người đọc về cuộc sống, phẩm chất tốt đẹp của những người phụ nữ.

Dàn ý: Phân tích Chiếc thuyền ngoài xa

A/ Dàn ý chi tiết

1. Mở bài

- Giới thiệu tác giả Nguyễn Minh Châu và tác phẩm *Chiếc thuyền ngoài xa*

+ Nguyễn Minh Châu là một trong những nhà văn tiêu biểu của nền văn học Việt Nam hiện đại với nhiều cống hiến, luôn trần trở về cuộc đời con người cũng như về sứ mệnh người nghệ sĩ.

+ Truyện ngắn *Chiếc thuyền ngoài xa* chứa đựng những giá trị nhân văn, những triết lý sâu sắc về đời người bằng ánh nhìn đa diện, nhiều chiều của tác giả, về mối liên quan chỉ cách nhau một ranh giới thật mỏng manh là hiện thực cuộc đời và nghệ thuật.

2. Thân bài

* *Tình huống truyện bất ngờ và hai phát hiện của Phùng:*

- *Phát hiện cảnh đất trời cho:*

+ Cảnh chiếc thuyền lưới vó cập bến dưới ánh nắng hồng hồng mờ ảo - Bức tranh mực tàu của danh họa thời cổ.

+ Vẻ đẹp toàn bích toàn diện khiến Phùng bối rối, ngỡ ngàng và hạnh phúc.

+ Vẻ đẹp của nghệ thuật là vẻ đẹp của đạo **đức**.

- *Phát hiện thứ hai - Nghịch lý cuộc sống, vẻ xấu xí **sau** cái hoàn **mỹ**, toàn bích:*

+ Người đàn bà xấu xí bước ra

+ Cảnh người chồng bạo lực người vợ, cảnh con đánh bố, cảnh bố đánh con

+ Phùng vỡ lẽ hóa ra ranh giới giữa cái vẻ đẹp toàn **mỹ**, toàn bích và sự thật nghiệt ngã xấu xa của cuộc sống chỉ cách nhau một bức màn mỏng manh, **chúng** chẳng thể chịu được sự tàn phá của hiện thực cuộc đời đầy xấu xí.

*** Nhân vật người đàn bà làng chài - trung tâm câu chuyện:**

- *Hiện thân chung cho sự khốn khổ của những người phụ nữ miền biển, chị mang trên mình ba nỗi đau lớn:*

+ Ngoại hình xấu xí: Cao to, thô kệch, mặt rỗ,...

+ Nghèo túng, đông con, thuyền chật

+ Bị bạo hành gia đình, phải nhẫn nhục chịu đựng, tổn thương cả về thể xác lẫn tinh thần dai dẳng.

- *Vẻ đẹp của người phụ nữ đằng **sau** lớp vỏ xấu xí, khốn khổ:*

+ Lòng bao dung, thông cảm, biết ơn với người chồng vũ phu, luôn nhận hết lỗi về mình.

+ Tình mẫu tử thiêng liêng, **đức** hi sinh cao cả, chỉ sống vì con cái, luôn nghĩ về những lúc gia đình hòa thuận ấm êm.

+ Sự thâm trầm, thấu tình đạt lý, chỉ ra sự ngây thơ và đơn giản trong cách nhìn cuộc sống của Phùng và Đầu, khiến họ thông suốt về hiện thực cuộc sống.

*** Nhân vật Phùng và tấm ảnh được chọn**

- Nghệ sĩ Phùng vẫn mang tấm ảnh đó về tòa soạn, quả nhiên tấm ảnh đã được chọn, được treo ở nhiều nơi, nhất là trong các gia đình sành nghệ thuật:

- Phùng vẫn luôn nhận thấy trong bức ảnh của mình:

+ “cái màu hồng hồng của sương mai” (biểu tượng cho nghệ thuật) và người đàn bà nghèo khổ bước ra từ bức tranh (hiện thân cho đời thực).

=> Nghệ thuật chân chính không thể tách rời, thoát li khỏi cuộc sống. Nghệ thuật chính là cuộc đời và phải vì cuộc đời.

- Nhận ra rằng không thể giải phóng con người khỏi đói nghèo, khỏi bạo lực gia đình chỉ bằng lòng tốt và **pháp** luật.

- Hiểu rằng không thể chỉ dùng cái nhìn phiến diện một chiều để đánh giá toàn thể sự việc, mà phải dùng đôi mắt trực quan nhiều chiều để suy xét và tìm hiểu.

*** Một số nhân vật khác**

- Chánh án Đẩu:

+ Là người đại diện cho công lý, luật pháp; có lòng tốt, sẵn sàng bảo vệ công lý.

+ Đẩu mới nhìn cuộc đời của người đàn bà vùng biển ở một phía, anh chưa thực sự đi sâu vào đời sống nhân dân.

- Nhân vật người chồng

+ Vốn là một “anh con trai cục tính nhưng hiền lành lắm”

+ Một gã đàn ông vũ phu, tàn nhẫn, ích kỉ.

+ Một nạn nhân của hoàn cảnh sống khắc nghiệt.

- Thằng bé Phác

+ Một cậu bé giàu tình cảm yêu thương đối với mẹ.

+ Nhưng cũng giống như Đẩu, Phùng, nó mới chỉ nhìn thấy ở cha nó ở khía cạnh độc ác, tàn nhẫn mà chưa hiểu được “lẽ đời” bên trong.

+ Hình ảnh tiêu biểu của những đứa trẻ trong những gia đình có nạn bạo hành.

3. Kết bài

- Giá trị nội dung:

+ Nguyễn Minh Châu sâu sắc nhận ra rằng “Ngọc lành có vết, việc đời đa đoan”, làm chi đâu có cảnh toàn bích, toàn mỹ, chẳng qua ấy chỉ là bề nổi, ẩn sâu sau đó là những hiện thực phũ phàng.

+ Người nghệ sĩ phải dùng một đôi mắt đa diện, thấu hiểu để nhìn nhận những vẻ đẹp đạo đức và nhân văn, chớ nên chạy theo những vẻ đẹp dấu hào nhoáng mà trống rỗng, vô hồn.

- Giá trị nghệ thuật: Xây dựng hình ảnh chiếc thuyền ngoài xa giàu giá trị biểu tượng; lựa chọn điểm nhìn trần thuật sắc sảo, giàu suy tư; ngôn ngữ kể chuyện khách quan, chân thực, giàu sức thuyết phục.

- Cảm nhận của em về truyện ngắn "Chiếc thuyền ngoài xa".

B/ Sơ đồ tư duy

